**TUẦN 32:** **CHỦ ĐỀ 8: THẾ GIỚI CỦA CHÚNG TA**

**Bài 25: BÀI CA TRÁI ĐẤT (3 tiết)**

**Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc đúng và diễn cảm toàn bộ bài thơ “Bài ca trái đất”. Biết đọc diễn cảm với giọng đọc phù hợp nhấn giọng từ ngữ cần thiết để thể hiện vẻ đẹp của trái đất hoà bình và tươi đẹp.

Đọc hiểu: Nhận biết được vẻ đẹp của trái đất thông qua hình ảnh so sánh so sánh, nhân hoá, điệp từ ngữ, … Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài thơ: Bài thơ gửi gắm ước mơ của các bạn thiếu nhi về một thế giới hòa bình, đoàn kết, không có chiến tranh.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Bồi dưỡng ý thức vai trò trách nhiệm của mỗi cá nhân đối với việc xây dựng một thế giới hòa bình

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, biết yêu quý bạn bè, tích cực hoạt đọng tập thể.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| **1. Giới thiệu về chủ điểm.**  - GV giới thiệu bức tranh chủ điểm và nêu câu hỏi:  + Bức tranh vẽ những gì?    - GV nhận xét và chốt:  Bức tranh vẽ cảnh các bạn nhỏ đang cùng đàn chim bồ câu tung tăng trong thế giới hoà bình. Các bạn rất vui và hào hứng. Đó cũng là chủ điểm thứ 7 của môn học Tiếng Việt: THẾ GIỚI CỦA CHÚNG TA. | | HS quan sát bức tranh chủ điểm, àm việc chung cả lớp:  Bức tranh vẽ cảnh các bạn nhỏ đang cùng đàn chim bồ câu tung tăng trong thế giới hoà bình. Các bạn rất vui và hào hứng.  Khung cảnh thiên nhiên xung quanh rất đẹp. Bức tranh thể hiện sự yên bình.  - HS lắng nghe. | |
| **2. Khởi động**  - GV giới thiệu bài hát “Trái đất này là của chúng mình” Sáng tác: Trương Quang Lục để khởi động bài học.  https://youtu.be/6\_fMOEtzgU8?feature=shared  - GV cùng trao đổi với HS về ND bài bát:  + Lời bài hát nói lên những điều gì?  + Chúng ta hứa với cô như thế nào?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhắc HS và dẫn dắt vào bài mới. | | - HS lắng nghe bài hát.  - HS trao đổi về ND bài hát với GV.  + Trái đất cho nhân loại sự sống, nên phải bảo vệ và xây dựng trái đất để thế giới ngày càng tươi đẹp.  + Chúng em hứa sẽ chăm ngoan học tập, vâng lời thầy cô, góp phần xây dựng cho trái đất xanh hơn, sạch hơn và đẹp hơn.  - HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc đúng và diễn cảm toàn bộ bài thơ “Bài ca trái đất”. Biết đọc diễn cảm với giọng đọc phù hợp nhấn giọng từ ngữ cần thiết để thể hiện vẻ đẹp của trái đất hoà bình và tươi đẹp.  - Cách tiến hành: | | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, với giọng đọc phù hợp nhấn giọng từ ngữ cần thiết để thể hiện vẻ đẹp của trái đất hoà bình và tươi đẹp.  - GV HD đọc: Đọc diễn cảm cả bài, Cần biết nhấn giọng từ ngữ cần thiết để thể hiện vẻ đẹp của trái đất hoà bình và tươi đẹp.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn:  + Khổ thơ 1:  + Khổ thơ 2:  + Khổ thơ 3:  - GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *trời xanh, trái đất quay, đẫm hương thơm,…*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  Trái đất này/ là của chúng mình  Quả bóng xanh/ bay giữa trời xanh  Bồ câu ơi/ cánh chim vù thương mến  Hải âu ơi/ cánh chim vờn sóng biển  Cùng bài nào/ cho trái đất quay  Cùng bay nào/ cho trái đất quay.  - GV HD đọc đúng ngữ điệu: nhấn giọng từ ngữ cần thiết để thể hiện vẻ đẹp của trái đất hoà bình và tươi đẹp.  - GV mời 3 HS đọc nối tiếp khổ thơ.  - GV nhận xét tuyên dương.  **2.2. Hoạt động 2: Học thuộc lòng bài thơ.**  - Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện hoạt động học thuộc lòng bài thơ.  - Giáo viên treo bảng phụ trình chiếu cả bài thơ hướng dẫn học sinh đọc thuộc lòng bằng cách xóa (che) dần 1 số từ trong bài (chú ý để lại những từ quan trọng)  - Giáo viên có thể cho học sinh thay đổi cách thức học thuộc bằng 1 cách linh hoạt trạng tạo. -Thi thuộc lòng bài thơ. | | | - Hs lắng nghe GV đọc.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát và đánh dấu các đoạn.  - 3 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ..  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS lắng nghe cách đọc đúng ngữ điệu.  - 3 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.  -HS lắng nghe và thực hiện |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Nhận biết được vẻ đẹp của trái đất thông qua hình ảnh so sánh so sánh, nhân hoá, điệp từ ngữ, …  + Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài thơ: Bài thơ gửi gắm ước mơ của các bạn thiếu nhi về một thế giới hòa bình, đoàn kết, không có chiến tranh.  - Cách tiến hành: | | | |
| **3.1. Giải nghĩa từ.**  - GV yêu cầu HS đọc thầm bài 1 lượt, tìm trong bài những từ ngữ nào khó hiểu thì đưa ra để GV hỗ trợ.  + năm châu: châu Á, Châu Âu, Châu Phi, châu Mỹ, Châu Đại Dương  ….. | - HS đọc thầm cá nhân, tìm các từ ngữ khó hiểu để cùng với GV giải nghĩa từ.  - HS nghe giải nghĩa từ | | |
| **3.2. Tìm hiểu bài.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Những hình ảnh ở khổ thơ đầu giúp chúng ta hình dung về một trái đất như thế nào  + Câu 2: Theo em khổ thơ thứ hai ý nói gì? em chọn ý nào? vì sao?  + Câu 3: Trong bài thơ những hình ảnh nào có ý nghĩa đối lập với hòa bình? Em có suy nghĩ gì về những hình ảnh đấy?    + Câu 4: Theo em hai dòng thơ  “Tiếng hát vui giữ bình yên trái đất  Tiếng cười ran cho trái đất không già” nói ý nói gì?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS tự tìm và nêu nội dung bài bài học.  - GV nhận xét và chốt:  **Bài thơ gửi gắm ước mơ của các bạn thiếu nhi về một thế giới hòa bình, đoàn kết, không có chiến tranh.** | - HS đọc câu hỏi, suy nghĩ trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Các hình ảnh ở khổ thơ đầu: quả bóng sân bay giữa trời xanh, tiếng chim gù của chim bồ câu, cánh chim hải âu vờn sóng biển, giúp chúng ta hình dung về một trái đất hòa bình, yên vui.  + Khổ thơ thứ hai ý nói đến trái đất là của tất cả chúng ta, không phân biệt màu da hay tuổi tác  Em chọn câu B vì trẻ em luôn là tương lai của thế giới.  + Những hình ảnh đối lập với hòa bình là: khói hình nấm bom H, bom A. Việc đưa những hình ảnh ấy là để nhắc nhở mọi người, muốn giữ gìn trái đất hòa bình cần phải lên án chiến tranh, giữ gìn hòa bình cho thế giới, cho cuộc sống tươi đẹp.  +Trái đất tươi đẹp là trái đất rộn rã tiếng há,t tiếng cười. Gìn giữ sự bình yên tươi trẻ cho trái đất bằng tiếng hát, tiếng cười.    - 2-3 HS tự rút ra nội dung bài học  - 3-4 HS nhắc lại nội dung bài học. | | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV yêu cầu HS suy nghĩ cá nhân và nêu cảm xúc của mình sau khi học xong bài “Bài ca trái đất”  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS suy nghĩ cá nhân và đưa ra những cảm xúc của mình.  - VD: Đọc bài thơ bài ca trái đẹp em thấy được ước mơ của các ban thiếu nhi về một thế giới hòa bình đoàn kết không có chiến tranh.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |

**-----------------------------------------------------------------**

**Tiết 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**CÁCH VIẾT TÊN NGƯỜI & TÊN ĐỊA LÍ NƯỚC NGOÀI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết cách viết đúng tên người và tên địa lí nước ngoài.

- Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên được thể hiện trong các địa danh được nhắc đến.

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng viết đúng tên người và tên địa lí nước ngoài, ứng dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV giới thiệu bài hát: “Hà Nội, Huế, Sài Gòn” tác giả Hoàng Vân.- GV cùng trao đổi với HS về một số dịa danh được nhắc đến trong bài hát:+ Trong bài hát có những địa danh nào được nhắc đến?+ Em đã được đến những địa danh đó chưa?- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS cùng trao đổi với GV về nội dung câu chuyện trong bài hát:+ Việt Nam, Huế, Sài Gòn, Hà Nội, Trường Sơn, Cửu Long, ….+ HS trả lời theo suy nghĩ **-** HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Nhận biết được tên người, tên địa lí nước ngoài.  + Biết đọc và viết tên người, tên địa lí nước ngoài.  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| Bài 1: GV nêu yêu câu của bài tâp.  -Tìm tên người, tên địa lí nước ngoài trong đoạn văn, viết vào nhóm tích hợp?  - HS thảo luận nhóm.    - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  Bài 2.  -GV mời 1 HS đọc yêu cầu của bài tâp 2:  Từ kết quả ở bài 1, xếp tên người và tên địa lí nước ngoài vào 1 trong 2 nhóm.  -HS làm bài cá nhân, kêt quå ra giây.    -Một số HS trình bày kết quå, GV và cả lớp nhận xét, thông nhât kêt quå.  Bài 3.  -GV mời 1 HS đọc yêu cầu của bài tâp 3:  Ðọc các tên riêng nước ngoài trong bài 2 và trả lời các câu hỏi sau: Mỗi tên riêng gồm mấy bộ phận? Mỗi bộ phận gồm mấy tiếng?  -HS làm việc theo nhóm (lần lượt từng em nêu ý kiến đã chuẩn bị), sau đó trao đổi để thống nhất câu trả lời.  -Ðại diện một số nhóm phát biểu ý kiến trước lớp.  - GV và cả lớp nhận xét, thống nhất câu trả lời.  GV chốt quy tắc trong phần ghi nhớ ở SGK.  **3. Luyện tập, thực hành.**  - Mục tiêu: Giúp HS củng cố kiến thức về đọc và viết tên người, tên địa lí nước ngoài.  Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  Bài 4:  -GV mời 1 HS đọc yêu cầu của bài tập 4:  Viết vào vở cho đúng tên người, tên địa lí nước ngoài trong đoạn văn.      -HS làm việc cá nhân, đọc đoạn văn, tìm tên người, tên địa lí nước ngoài, ghi lại vào vở BT  - Gọi HS trình bày  - GV và cả lớp nhận xét, thống nhất đáp án. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - Cả lớp làm việc nhóm 2, xác định nội dung yêu cầu.  - Các nhóm trình bày:  +Tên người nước ngoài:  Et-mun Hi-la-ri, Ten-ding No-gay.  +Tên địa lí nước ngoài:  Hi-ma-lay-a, Bu-tan,  Trung Quốc, An Ðô,  Nê-pan, Pa-ki-xtan, E-vo-rét, Niu Di-lân.  -1 HS đọc, cả lớp đọc thầm theo  +Nhóm 1 gồm: Trung Quốc,  Ấn Độ.  +Nhóm 2 gồm: Et-mun Hi-la-ri, Ten-ding No-gay, Hi-ma-lay-a, Bu-tan, Nê-pan, Pa-ki-xtan, E-vơ-rét, Niu Di-lân.  -1 HS đọc, cả lớp đọc thầm theo  +Tên riêng gồm 1 bộ phận: Hi-ma-lay-a, Bu-tan, Nê-pan, Pa-ki-xtan, E-vơ-rét.  +Tên riêng gồm 2 bộ phận: Et-mun Hi-la-ri, Ten-ding No-gay, Niu Di-lân.  +Mỗi bộ phận có thê gồm một tiếng (Niu) hoặc nhiều tiếng (Et-mun Hi-la-ri, Ten-ding  No-gay, Di-lân)  +Nếu một bộ phận gồm nhiều tiếng thì giữa các tiếng có dấu gạch nối.  - 2 HS đọc ghi nhớ.  -1 HS đọc, cả lớp đọc thầm theo  +Tháp épphen: Tháp Ep-phen  + đại lộ anatôn phrăngxo: đại lộ A-na-tôn Phrăng-xo  +thành phố pari: thành phố Pa-ri  +nước pháp: nước Pháp  +kĩ sư guxtavơ épphen: kĩ sư Gu-xta-vơ Ep-phen |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV nêu yêu cầu của bài tâp 5 và hướng dẩn cách thực hiện.  Viết 3 - 5 câu giới thiệu về một nhà văn, một câu chuyện hoặc một bộ phim, trong đó có 1 - 2 tên riêng nước ngoài.  - HS làm việc nhóm, trao đổi và góp ý cho phần viết của nhau.  - GV gọi một số nhóm HS trình bày kết quả của nhóm.  - GV và cả lớp góp ý. GV khen ngợi một số nhóm có bài giới thiệu tốt.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | -1 HS đọc, cả lớp đọc thầm theo.  - Các nhóm tham gia hoạt động.  (Han Cri-xti-an An-đéc-xen là nhà văn người Ðan Mạch. Từ nhỏ An-đéc-xen đã biểu lộ trí thông minh tuyệt vời và một tình yêu nồng nhiệt với văn hoc. Ông thuộc làu các vở kịch cúa Uy-li-am Sêch-xpia và thường tự trình diễn các vở kịch đó bằng những con rối gỗ.  -HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**---------------------------------------------------**

**Tiết 3: VIẾT**

**LUYỆN TẬP LẬP DÀN Ý CHO BÀI VĂN TẢ NGƯỜI.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết lập dàn ý cho bài văn tả người.

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng lập dàn ý cho bài văn tả người sáng tạo.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết trân trọng nét riêng của mọi người trong cuộc sống.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Biết huy động những kiến thức kĩ năng đã được học về bài văn tả người để lập dàn ý cho bài văn tả người theo yêu cầu của đề bài.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV giới thiệu bài hát “Cô giáo em”, sáng tác Trần Khiết Tường để khởi động bài học.  + GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.  - GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe bài hát “Cô giáo em”  - HS cùng trao đổi với GV vè nội dung bài hát.  - HS lắng nghe. | | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Nêu dược những điểm cần lưu ý khi lập dàn ý cho bài văn tả người.  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Bài 1: Đọc đề bài:**  **Đề bài: Viết bài văn tả thầy giáo cô giáo mà em yêu quý.**  GV nêu câu hỏi về những điểm cần lưu ý khi lập dàn ý cho bài văn người .  -GV dành thời gian cho HS nhớ lại và nêu được một số ý.  - HS trả lời cá nhân.  - Mời cả lớp nhận xét nhận xét.  *.* | | - 1 HS đọc đề bài, cả lớp lắng nghe bạn đọc.  + Cần quan sát hoặc nhớ lại kết quả quan sát để nhận ra những đặc điểm nổi bật về ngoại hình, hoạt động, tình cảm, cảm xúc,... của người được tả.  + Cần lựa chọn những đặc điểm làm nên vẻ riêng của người được miêu tả.  - HS lắng nghe | |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + HS biết lập dàn ý cho bài văn tả người đúng yêu cầu của đề bài và đúng các bước cần thiết.  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **1. Chuẩn bị**  - GV mời 1 HS đọc và trả lời câu hỏi theo nhóm bàn:  + Em cần chuẩn bị những gì trước khi lập dàn ý?  +Khi lập dàn ý nên theo trình tự miêu tả nào?  -Gọi đại diện nhóm trình bày.  -GV và lớp nhận xét.  **2. Lập dàn ý:**  - HS làm việc cá nhân, dựa vào gợi ý, hướng dẫn lập dàn ý trong SHS và các nội dung đã chuẩn bị để lập dàn ý cho bài văn tả thầy giáo (Cô giáo) của em.  - Dàn ý của bài văn tả thầy (cô) giáo gồm có mấy phần? Đó là những phần nào? Nội dung mỗi phần là gì?  -GV kết luận và khắc sâu thêm cho HS: Trong gợi ý ở phần thân bài, ngoài tả đặc điểm về ngoại hình, hoạt động, các em có thể miêu tả những biểu hiện về tình cảm, cảm xúc, mong ước,... của thầy giáo (Cô giáo). Ðây là điểm mới so với những đoạn văn, bài văn tả người các em đã đọc, đã viết. Việc hiểu, cảm nhận được những suy nghĩ, cảm xúc của thầy giáo (Cô giáo) không khó với các em. Các em có thể đoán biết qua ánh mắt, nét mặt, cử chỉ hoặc việc làm của thầy giáo (Cô giáo) đối với học sinh.  - HS làm bài vào vở, GV quan sát HS làm bài, đọc dàn ý của một số HS để có những hổ trợ phù hợp.  -GV mời HS đọc bài làm  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | | - 1 HS đọc cả lớp lắng nghe.    -HS lắng nghe và suy nghĩ làm bài    - HS làm bài vào vở  HS lắng nghe |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Tự đánh giá dàn ý của mình, của bạn theo nội dung ghi nhớ về cách viết bài văn tả người.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV nêu yêu cầu để HS tham gia vận dụng:  - HS đọc soát dàn ý đã lập theo hướng dẫn của SHS, tự chỉnh sửa, bổ sung.  - HS làm việc theo cặp hoặc theo nhóm, đọc dàn ý của nhau và góp ý cho nhau (nếu có thời gian)  Dàn ý cần nêu những nét riêng về ngoại hình, hoạt động của thầy giáo (cô giáo)  -Những việc làm, cử chỉ, lời nói của thầy cô giáo được miêu tả….  GV có thể chốt những điểm cần lưu ý để viết đúng yc bài văn tả người  - GV mời HS làm việc chung cả lớp và trình bày vào phiếu học tập.  - GV chấm một số bài, đánh giá nhận xét, tuyên dương.  - Về nhà tìm đọc sách báo viết về quyền và bổn phận của trẻ em hoặc những hoạt động của thiếu nhi quốc tế. Từ đó các em biết thêm những hoạt động của thiếu nhi quốc tế, thêm yêu thêm tự hào về các bạn,... từ đó cố gắng học tập tốt, rèn luyện tốt  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS làm việc chung cả lớp và trình bày vào phiếu học tập. Nộp phiếu học tập để GV chấm, đánh giá kĩ năng vận dụng vào thực tiễn.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe và thực hiện. | | |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**Bài 26: NHỮNG CON HẠC GIẤY (4 tiết)**

**Tiết 1+2: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ văn bản *Những con hạc giấy.* Biết đọc diễn cảm phù hợp với sự việc được miêu tả. Biết ngắt, nghỉ hoi sau dấu câu.

- Đọc hiểu: Nắm được các sự việc xảy ra trong câu chuyện gắn với thời gian và địa điếm cụ thể; hiểu được suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật thể hiện qua hành động. Hiểu được điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Chiến tranh, bom đạn đã cướp đi sinh mạng của rất nhiều người trong đó có trẻ em. Câu chuyên về cái chết của Xa-đa-cô là lời tố cáo tội ác của chiến tranh hạt nhân và lời bày tỏ ước vọng hoà bình của trẻ em.

- Đọc mở rộng theo yêu cầu (đọc sách báo viết về thiếu nhi quốc tế), biết ghi vào phiếu đọc sách các thông tin về văn bản đã đọc, biết trao đối với bạn về những thông tin mới trong sách báo em đã đọc.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu và gìn giữ quê hương thông qua những việc làm cụ thể.

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, biết yêu quý mọi người, tích cực hoạt đông tập thể.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV giao nhiệm vụ: *Dựa vào nhan đề và tranh minh hoạ, hãy dự đoán nội dưng của bài đọc.*  + HS trao đổi theo nhóm, miêu tả tranh và dự đoán nội dung bài đọc.  + Đại diện 2-3 nhóm trình bày trước lớp.      -GV nhận xét phần trình bày của các nhóm, khen những HS có dự đoán có ý nghĩa, sát với nội dung bức tranh.  - GV nói tiếp: Đây là cô bé Xa-đa-cô, người Nhật. Em bị nhiễm phóng xạ từ quả bom nguyên tử do Mỹ ném xuống Nhật Bản. Người Nhật có một truyền thuyết về con hạc, và Xa-đa-cô có một khát vọng được gửi gắm qua những con hạc giấy. Chúng ta cùng đọc câu chuyện để biết kĩ hơn về những hậu quả của chiến tranh hạt nhân và khát vọng sống của Xa-đa-cô, ước vọng hoà bình của trẻ em trên toàn thế giới. | - HS lắng nghe GV giao nhiệm vụ.  - HS thảo luận:  Khung cảnh giống một phòng của bệnh viện. Có một bé gái đang ngồi trên giường, tay em cầm một con hạc giấy màu đỏ. Trên giường cũng có những con hạc giấy. Ngoài ra, còn có rất nhiều con hạc giấy đủ màu sắc được treo dưói trần nhà như đang bay trong phòng. Cô bé đang nhìn con hạc trong tay, như đang nói điều gì.  .  - HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc đúng từ ngữ câu đoạn và toàn bộ câu chuyện *Những con hạc giấy* biết đọc diễn cảm phù hợp với lời trong câu chuyện.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Luyện đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, đọc với giọng trầm buồn, nhấn mạnh những từ ngữ miêu tả hậu quả của chiến tranh hạt nhân, khát vọng sống của cô bé Xa-đa-cô.  - GV HD đọc: Đọc diễn cảm cả bài, đọc với giọng trầm buồn, nhấn mạnh những từ ngữ miêu tả hậu quả của chiến tranh hạt nhân, khát vọng sống của cô bé Xa-đa-cô  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu đến *lên đến nửa triệu.*  + Đoạn 2: Tiếp theo đến *gấp được hơn một nghìn con hạc giấy.*  + Đoạn 3: Phần còn lại.  - GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *Hi-rô-si-ma, Na-ga-xa-ki, Xa-xa-ki Xa-đa-cô, truyền thuyết, lặng lẽ,...*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Trên đỉnh đài tưởng niệm cao 9 mét/ là tượng một bé gái mô phỏng hình ảnh Xa-đa-cô/ - giơ cao hai tay/ nâng một con hạc lớn/ đang dang cánh bay.//*  - GV HD đọc đúng ngữ điệu: nhấn mạnh những từ ngữ miêu tả hậu quả của chiến tranh hạt nhân, khát vọng sống của cô bé Xa-đa-cô.  - GV mời 3 HS đọc nối tiếp đoạn.  - GV nhận xét tuyên dương. | | - Hs lắng nghe GV đọc.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát và đánh dấu các đoạn.  - 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS lắng nghe cách đọc đúng ngữ điệu.  - 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn. |
| **2.2. Luyện đọc diễn cảm.**  - GV đọc mẫu diễn cảm toàn bài, giọng đọc phù hợp với ngữ điệu bài đọc .  - GV Hướng dẫn cách đọc diễn cảm:  + đọc với giọng trầm buồn, nhấn mạnh những từ ngữ miêu tả hậu quả của chiến tranh hạt nhân, khát vọng sống của cô bé Xa-đa-cô  - GV yêu cầu HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm đôi.  - GV theo dõi nhận xét, tuyên dương (sửa sai). | | - HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.  - HS nghe GV hướng dẫn cách đọc.  - HS luyện đọc nhóm đôi:  *“Nằm trong bệnh viện nhẩm đếm từng ngày còn lại của đời mình, cô bé ngây thơ tin vào một truyền thuyết nói rằng nếu gấp đủ 1000 con hạc giấy treo quanh phòng, em sẽ khỏi bệnh. Em liền lặng lẽ nén đau, miệt mài gấp hạc. Biết chuyện, trẻ em toàn nước Nhật đẫ tới tấp gửi .... con hạc giấy.”* |
| **2.3. Luyện đọc toàn bài.**  - GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV nhận xét, tuyên dương (sửa sai)  - GV mời HS luyện đọc theo cặp.  - GV nhận xét, tuyên dương (sửa sai)  - GV nhận xét chung. | | - 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS đọc theo cặp, mỗi bạn đọc 1 đoạn cho đến hết bài.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **TIẾT 2** | | |
| **3. Tìm hiểu bài.**  - Mục tiêu:  + Nắm được các sự việc xảy ra trong câu chuyện gắn với thời gian và địa điếm cụ thể; hiểu được suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật thể hiện qua hành động.  + Hiểu được điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Chiến tranh, bom đạn đã cướp đi sinh mạng của rất nhiều người trong đó có trẻ em. Câu chuyên về cái chết của Xa-đa-cô là lời tố cáo tội ác của chiến tranh hạt nhân và lời bày tỏ ước vọng hoà bình của trẻ em,…  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Giải nghĩa từ.**  - GV yêu cầu HS đọc thầm bài 1 lượt, tìm trong bài những từ ngữ nào khó hiểu thì đưa ra để GV hỗ trợ.  - Ngoài ra GV đưa ra một số từ ngữ giải nghĩa từ cho HS, kết hợp hình ảnh mình hoạ (nếu có)  + Bom nguyên tử    Đây là bom nguyên tử 1945 (Cảnh 3D)  + Phóng xạ nguyên tử | - HS đọc thầm cá nhân, tìm các từ ngữ khó hiểu để cùng với GV giải nghĩa từ.  - HS nghe giải nghĩa từ | |
| **3.2. Tìm hiểu bài.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  **Câu 1.** Những chi tiết nào trong bài đọc cho thấy hậu quả của việc chính phủ Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản?  **Câu 2.** Chuyện gì đã xảy ra với cô bé Xa-đa-cô khi Hì-rô-si-ma bị ném bom?  **Câu 3.** Cô bé hi vọng kéo dài cuộc sống của mình bằng cách nào?  **Câu 4:** Nêu những việc các bạn nhỏ đã làm:  Đây là tượng đài tại công viên Hoà Bình ở Hi-rô-si-ma    **Câu 5:** Câu chuyện **Những con hạc giấy** có ý nghĩa gì?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS tự tìm và nêu nội dung bài bài học.  - GV nhận xét và chốt: Chiến tranh, bom đạn đã cướp đi sinh mạng của rất nhiều người trong đó có trẻ em. Câu chuyên về cái chết của Xa-đa-cô là lời tố cáo tội ác của chiến tranh hạt nhân và lời bày tỏ ước vọng hoà bình của trẻ em. | - HS đọc câu hỏi, suy nghĩ trả lời lần lượt các câu hỏi:  (Hai quả bom lần lượt ném xuống các thành phố Hi-rô-si-ma và Na-ga-xa-ki đã cướp đi mạng sống của hàng trăm nghìn người Tính đến cuối năm 1945, tống số người chết vì hai quả bom và bị nhiễm phóng xạ nguyên tử đã lên đến nửa triệu.)  (Khi Hi-rô-si-ma bị ném bom, cô bé Xa-đa-cô lúc đó hai tuổi đã may mắn thoát chết, nhưng em bị nhiễm phóng xạ. Mười năm sau, từ một cô bé khoẻ mạnh, nhanh nhẹn, sức khoẻ của em bị giảm sút nhanh chóng, phải nằm viện để chữa trị.)  (Cô bé tin vào một truyền thuyết nói rằng nếu gấp đủ một nghìn con hạc giấy treo trong phòng thì em sẽ khỏi bệnh. Và em đã lặng lễ nén đau, miệt mài gấp hạc.)  (Để giúp cho ước nguyện của Xa-đa-cô thành hiện thực: Các bạn nhỏ trên toàn nước Nhật đã gửi hàng nghìn con hạc giấy đến cho Xa-đa-cô.  Để bày tỏ ước nguyện hoà bình: Các bạn nhỏ đã quyên góp tiền xây một đài tưởng niệm những nạn nhân bị bom nguyên tử sát hại, và tượng đài Hoà bình cho trẻ em đã được khánh thành năm 1958 tại công viên Hoà Bình ở Hi-rô-si-ma.)  (Câu chuyện lên án sự tàn bạo của chiến tranh, bày tỏ ước vọng hoà bình của trẻ em, kêu gọi thế giới đoàn kết chống chiến tranh,...)  - 2 - 3 HS tự rút ra nội dung bài học  - 3 - 4 HS nhắc lại nội dung bài học. | |
| **3.3. Luyện đọc lại.**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm đọc (3 em, mỗi em đọc 1 đoạn), đọc nối tiếp diễn cảm bài đọc.  - GV mời HS nhận xét nhóm đọc.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS luyện đọc lại diễn cảm theo nhóm 3.  - HS nhận xét cách đọc diễn cảm của các nhóm | |
| **4. Luyện tập theo văn bản đọc.**  - Mục tiêu: Ôn lại kiến thức và cách sử dụng từ đồng nghĩa. Ngữ liệu của bài tập có trong chính bài đọc “**Những con hạc giấy**”. Điều này giúp học sinh hiểu thêm về bài đọc.  - Cách tiến hành: | | |
| **Câu 1.** *Chọn nghĩa phù hợp với từ* ***hoà hình*** *trong đoạn “Chúng em kêu gọi/ Chúng em nguyện cầu:/Hoà bình cho thế giới!*   1. Trạng thái yên ả 2. Trạng thái không có chiến tranh   C.Trạng thái bình thản  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Mời HS làm việc cá nhân.  - GV mời HS nhận xét nhóm đọc.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc đề bài, cả lớp đọc thầm để tìm hiểu nội dung bài tập.  - HS làm bài cá nhân vào vở và trình bày trước lớp.  (Từ *hoà bình ở* đoạn trên được dùng với nghĩa chỉ “trạng thái không có chiên tranh”.) | |
| **Câu 2.** *Những từ nào dưới đây đồng nghĩa với từ hoà bình?*  *hiền hoà, thái bình, yên bình, thanh bình, thanh thản, yên tĩnh*  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Mời HS làm việc nhóm đôi vào phiếu học tập và trình bày trước lớp.  - GV mời HS nhận xét các nhóm.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Câu 3.** *Chọn từ thích hợp nhất trong các từ đồng nghĩa (ìn nghiêng) thay cho bông hoa.*  **-** HS viết đáp án ra giấy nháp, sau đó trao đổi và góp ý trong nhom cho nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc đề bài, cả lớp đọc thầm để tìm hiểu nội dung bài tập.  - HS làm việc nhóm đôi vào phiếu học tập và trình bày:  *(thái bình, yên bình, thanh bình.)*  - HS nhận xét các nhóm.  - HS lắng nghe, sửa chữa.   1. *Hà Nội là thành phổ cháu A đầu tiên được tặng danh hiệu “ Thành phổ vì hoà bình”.* 2. *Đến thăm nơi đây, tâm hồn mỗi người như lắng lại, tìm thấy sự bình yên.* 3. *Dưới thung lũng, phong cảnh làng quê hiện ra thật thanh bình.* | |
| **5. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Tự rút ra bài học những việc nên làm, không nên làm qua đó giúp HS hiểu thêm ý nghĩa của câu chuyện “**Những con hạc giấy**”. Cần có việc làm cụ thể để thể hiện tình yêu quê hương đất nước.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, sau khi học bài.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV yêu cầu HS suy nghĩ cá nhân và nêu một số việc nên làm, không nên tại nơi em ở để thể hiện truyền thống “uống nước nhớ nguồn”  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS suy nghĩ cá nhân và nêu một số việc làm tốt tại trường, lớp hoặc nơi em ở.  - VD:  + Thăm hỏi, chăm sóc các Bà mẹ Việt Nam anh hùng.  + Tích cực trong phong trào “Áo lụa tặng Bà”  + Tham gia lao động vệ sinh nghĩa trang liệt sĩ xã, …. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**-----------------------------------------------------------------**

**Tiết 3: VIẾT**

**LUYỆN VIẾT BÀI VĂN TẢ NGƯỜI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Viết được bài văn tả người (tả thầy giáo hoặc cô giáo) đúng yêu cầu, dựa trên dàn ý đã lập. Biết dùng từ, viết câu thể hiện được tình cảm của mình với thầy giáo (cô giáo).

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng quan sát để thực hiện bài văn tả người (tả thầy giáo hoặc cô giáo) đúng yêu cầu.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp để thể hiện được tình cảm của mình với thầy giáo (cô giáo).

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: biết đoàn kết, nhân ái và giúp đỡ nhau trong thảo luận nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Nhớ lại cách viết dàn ý bài văn tả người đã học để chuẩn bị hoàn thiện bài văn tả người (tả thầy giáo hoặc cô giáo)  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại cách viết dàn ý cho văn bài văn tả người (tả thầy giáo hoặc cô giáo) đã học ở tiết trước.  - GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới  ***Ở tiết học trước, các em đã biết cách cách viết dàn ý cho văn bài văn tả người (tả thầy giáo hoặc cô giáo) ,…Tiết học này chúng ta sẽ tiếp tục hoàn thiện viết bài văn tả người (tả thầy giáo hoặc cô giáo) Thì cô mời các em cùng tiểu hiểu bài hôm nay.*** | - 1 HS nhắc lại cách viết dàn ý đã học ở tiết trước.  - HS lắng nghe. | | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Biết cách viết bài cách viết dàn ý cho văn bài văn tả người (tả thầy giáo hoặc cô giáo)  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Bài 1: Đọc bài văn và thực hiện yêu cầu.**  - GV mời 2 HS đọc đề bài:  Đề bài: Viết bài văn tả thầy giáo (cô giáo) mà em yêu quý.  - GV mời HS làm việc theo nhóm, đọc các gợi ý và trả lời các câu hỏi dưới đây:  + Đoạn văn dưới đây tả về điều gì? Đặc điểm nào của cô giáo được nói đến? Biện pháp nghệ thuật nào đã được sử dụng?    + Khi viết văn cần đan xen những câu văn bộc lộ cảm xúc của em như thế nào    - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - GV mời cả lớp nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét tuyên dương (sửa sai) và lưu ý HS:  Cố gắng viết được bài văn hay hơn các bài văn tả người (đã viết ở đầu học kì II), VD: có mở bài, kết bài gây ân tượng hơn, lựa chọn từ ngữ giàu sức gợi tả hoặc sử dụng hình ảnh so sánh,... để lời văn hay hơn; chú ý đan xen câu văn bộc lộ tình cảm, cảm xúc, kết hợp kể và tả,... | | - 2 HS đọc yêu. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - HS làm việc theo nhóm, cùng nhau đọc và đưa ra cách trả lời:  + Tả về hoạt động của cô giáo đang bắt tay học sinh tập viết với thái độ nhẹ nhàng, ánh mắt vô cùng trìu mến. Tác giả đã dùng hình ảnh so sánh cô giáo như mẹ của mình. ...  +Cần đan xen giữa tả và kể để dễ dàng bộc lộ cảm xúc của mình với thầy giáo (cô giáo)  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả.  - Cả lớp nhận xét nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Hoàn thiện bài văn tả người (tả thầy giáo hoặc cô giáo)  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Hoàn thiện viết bài văn tả người (tả thầy giáo hoặc cô giáo).**  - GV mời 1 HS đọc đề bài:  Viết bài văn tả thầy giáo (cô giáo) mà em yêu quý.  - GV mời cả lớp làm cá nhân và viết bài vào vở của mình.  - Mời cá nhân đọc bài  - GV mời cả lớp nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét tuyên dương (sửa sai). | | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2. Cả lớp lắng nghe.  - Cả lớp làm làm cá nhân và viết bài vào vở của mình.  - Cả lớp cùng nhận xét, bổ sung. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV tổ chức trò chơi : Đoán nhân vật  - Cách chơi:  + 1 HS nêu 1 doạn tả ngoại hình hoặc hoạt động của nhân vật mình đã tả nhưng không giới thiệu trước nhân vật nào.  + Cả lớp lắng nghe và đoán xem người bạn đang nới đến là ai?  - GV tổng kết trò chơi, đánh giá nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe trò chơi.  - HS tham gia chơi trò chơi vận dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | | |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

-----------------------------------------------------------

**Tiết 4: ĐỌC MỞ RỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc mở rộng theo yêu cầu (đọc sách báo viết về thiếu nhi quốc tế), biết ghi vào phiếu đọc sách các thông tin về văn bản đã đọc, biết trao đối với bạn về những thông tin mới trong sách báo em đã đọc.

Đọc mở rộng câu chuyện về về thiếu nhi quốc tế giúp các em mở rộng hơn về chủ điểm, rèn luyện thói quen đọc sách và biết thể hiện suy nghĩ, cảm xúc của mình về câu chuyện đã đọc.

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực đọc sách, đọc các câu chuyện mở rộng để rèn luyện thói quen đọc sách và đưa ra suy nghĩ, cảm xúc của mình về câu chuyện đã đọc.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thể hiện suy nghĩ, cảm xúc của mình về câu chuyện đã đọc.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong đọc các câu chuyện một cách nghiêm túc và có định hướng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm khi tự đọc sách, suy nghĩ và thể hiện đúng quan điểm về câu chuyện đã đọc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra ý thức tự đọc của học sinh qua thể hiện suy nghĩ, cảm xúc của mình về câu chuyện đã đọc.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV giới thiệu bài hát “Thiếu nhi thế giới liên hoan”  https://youtu.be/lnuRbCNwKzI?si=mJnOE216cRlGfqL5&t=211  - Nội dung bài hát nói về chủ đề gì?  - Trong bài hát, bạn nhỏ mong ước điều gì?  - GV nhận xét và dẫn dắt vào bài:  ***Qua bài hát cho chúng ta thấy thiếu nhi thế giới rất hồn nhiên và có những mong ước bình yên, vui tươi để các em được vui chơi học hành. Vậy bài học hôm nay các em sẽ đọc thêm một số câu chuyện nói về thiếu nhi quốc tế,*** ***các em nhé.*** | - HS Lắng nghe bài hát và cùng trao đổi về nội dung bài hát.  - Nội dung bài hát về chủ đề thiếu nhi thế giới cùng sống đoàn kết.  - Bạn nhỏ mong ước thế giới hoà bình, yêu thương.  - HS lắng nghe. | | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  Đọc mở rộng câu chuyện về thiếu nhi quốc tế giúp các em mở rộng hơn về chủ điểm, rèn luyện thói quen đọc sách và biết thể hiện suy nghĩ, cảm xúc của mình về câu chuyện đã đọc.  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **1. Đọc sách báo viết về quyền và bổn phận của trẻ em hoặc những hoạt động của thiếu nhi quốc tế.**  - HS làm việc cá nhân theo các yêu cầu sau: *Đọc sách báo viết về quyền và bôn phận cùa trẻ em hoặc những hoạt động cửa thiếu nhi quốc tế.*  + Bộ sách *Hiểu về Quyền trẻ em* của NXB Thế giới, phát hành năm 2019.  + Bài báo *Trại Thiếu nhi Quốc tế A-tếch — niềm ước mơ của thiếu nhi thế giới* trên báo điện tử vov. VN ngày 4 tháng 8 năm 2017.  -Xem gợi ý trong SHS để biết cách tìm sách báo viết về quyền và bổn phận của trẻ em hoặc những hoạt động của thiếu nhi quốc tế. Sau đó, chia sẻ văn bản, giói thiệu nguồn khai thác thông tin,... cho các bạn để cùng trao đổi.  - GV yêu cầu HS suy nghĩ nhớ lại những câu chuyện đã đọc hoặc đọc câu chuyện em đã chuẩn bị trước.  **2. Viết phiếu đọc sách:**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, viết vào phiếu đọc sách theo mẫu. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - HS đọc câu chuyện đã chuẩn bị trước hoặc nhớ lại nội dung câu chuyện đã đọc từ trước.      - HS viết phiếu đọc sách theo mẫu về câu chuyện em đã đọc. | |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Rèn luyên kĩ năng ghi nhớ, kĩ năng kể chuyện của học sinh. Trình bày được quan điểm của bản thân về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **3. Trao đổi với bạn về câu chuyện đã đọc.**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3.  - GV mời cả lớp làm việc nhóm, thảo luận về một trong các nội dung sau:  + Kể tóm tắt câu chuyện và giới thiệu về nhân vật chính.  Nêu điều thú vị về thiếu nhi quốc tế được thể hiện trong câu chuyện.  + Chia sẻ những điều em học được về cách kể chuyện.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - GV mời cả lớp nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét tuyên dương (sửa sai). | | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3. Cả lớp lắng nghe.  - Cả lớp làm việc nhóm, thảo luận và chọn một nôi dung để thực hiện.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV giao việc cho HS về nhà:  + Kể cho người thân nghe câu chuyện về thiếu nhi quốc tếmà em đã đọc hoặc đã nghe.  Cùng người thân nhận xét về các nhân vật, các sự việc diễn ra trong câu chuyện.  - GV lưu ý HS khi kể ở nhà:  *Kể phải rõ ràng, rành mạch, đúng và đầy đủ các sự việc chính trong câu chuyện.*  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ về nhà.  - HS về nhà kể cho người thân nghe câu chuyện về thiếu nhi quốc tếmà em đã đọc hoặc đã nghe.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | | |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

****